|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **Khoa Khoa học cơ bản** |  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
|  |  |

|  |
| --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  |
| **Trình độ đào tạo: Đại học** | **Ngành: Ngôn ngữ Tiếng Trung** |  **Mã số: ………….** |

|  |
| --- |
| **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. **Thông tin chung**
 |
| **1.1. Tên học phần:Tiếng Việt thực hành** | **1.2. Tên tiếng Anh:****Executive Vietnamese** |
| **1.3. Mã học phần: …………………….** | **1.4. Số tín chỉ: 02** |
| **1.5. Phân bố thời gian:**  |  |
| **-** Lý thuyết:  | 15 tiết |
| - Bài tập và Thảo luận nhóm:  | 15 tiết |
| - Tự học:  | 60 tiết |
| **1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:** |  |
| - Giảng viên phụ trách chính:  | ThS. Nguyễn Thị Hoài An |
| - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: | ThS. Nguyễn Thị Quế Thanh |
| **1.7. Điều kiện tham gia học phần:** |  |
| **-** Học phần tiên quyết: | Không có |
| - Học phần học trước: | Không có  |
| - Học phần song hành: | Không có |

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

Cung cấp các kiến thức cơ bản và kỹ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản, rèn luyện các kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức**

Cung cấp cho sinh viên kiến thức toàn diện về việc tạo lập và tiếp nhận văn bản; cách thức vận dụng các kiến thức cơ bản về dùng từ, câu và chính tả trong thực tế cuộc sống; hiểu được các phong cách văn bản khác nhau trong tiếng Việt.

**2.2.2. Về kỹ năng**

Hình thành kỹ năng và phương pháp sử dụng tiếng Việt trong các hoạt động tạo lập và tiếp nhận văn bản, dựng đoạn văn, viết câu, dùng từ và chính tả.

**2.2.3. Về thái độ**

Có thái độ yêu mến và giữ gìn sự giàu đẹp, trong sáng của tiếng Việt.

**3. Chuẩn đầu ra (CLO)**

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** |
| CLO1 | Nắm được những vấn đề tạo lập và tiếp nhận văn bản tiếng Việt. |
| CLO2 | Nắm được các vấn đề về dùng từ, đặt câu và chính tả trong văn bản tiếng Việt.  |
| CLO3 | Có kỹ năng và phương pháp sử dụng tiếng Việt trong các hoạt động tạo lập và tiếp nhận văn bản như dựng đoạn văn, viết câu, dùng từ và chính tả.  |
| CLO4 | Thái độ trân trọng từ ngữ tiếng Việt và có tinh thần giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt. |

**4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PLO** | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| CLO 1 |  | M |  |  |  |  |  |  | M | M | M |
| CLO 2 |  | M |  |  |  |  |  |  | M | M | M |
| CLO 3 |  | M |  |  |  |  |  |  | M | M | M |
| CLO 4 |  | M |  |  |  |  |  |  | M | M | M |
| Tổng hợp học phần |  | M |  |  |  |  |  |  | M | M | M |

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,…; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.*

**5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần** **đánh giá** | **Trọng số** | **Bài đánh giá** | **Trọng số con** | **Rubric****(đánh dấu X nếu có)** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1** | ***Hướng dẫn phương pháp đánh giá*** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | *(7)* |
| A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ) | 10% | - Đánh giá toàn bộ quá trình- Đánh giá theo tiêu chí sau:+ Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài+ Tham gia các hoạt động trong giờ học+ Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên | 100% |  | CLO 1CLO 2CLO 3CLO 4 | Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên |
| A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX) | 30% | A2.1. Tuần 7: 1. Xây dựng đoạn văn theo các kiểu kết cấu2. Xây dựng đề cương chi tiết cho văn bản  | 50% |  | CLO 1CLO 3 | Đáp ứng đáp án, thang điểm |
| A2.2. Tuần 12: 1. Một số lỗi sai thường gặp về câu và từ. | 50% |  | CLO 2CLO 3 |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | 60% | Bài ktra cuối kỳ Chương 1Chương 2 | 100% |  | CLO 1CLO 2CLO 3CLO 4CLO 5 | Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớnĐáp ứng đáp án, thang điểm |
|  |  |  |  |  |  | Đáp ứng đáp án, thang điểm |

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

***b. Yêu cầu đối với học phần***

*Sinh viên phải tham dự >=80% số buổi của HP. Nếu nghỉ >20% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

**6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/****Buổi**(3 tiết/b) | **Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)** | **Số tiết (LT/TH/TT)** | **CĐR của bài học (chương)/ chủ đề** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1** | PP giảng dạy , tài liệu và cở sở vật chất, thiết bị cần thiêt để đạt CĐR | Hoạt động học của SV(\*) | Tên bàiđánh giá(ở cột 3 bảng 5.1 |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản 1.1.Những vấn đề chung về văn bản 1.1.1. Khái quát  1.1.2. Những yêu cầu chung của một văn bản1.1.3. Luyện tập b­ước định h­ướng cho văn bản theo các nhân tố giao tiếp | 2 | Nắm được những vấn đề chung về văn bản và các bước định hướng văn bản theo các nhân tố giao tiếp | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 2 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản 1.1.Những vấn đề chung về văn bản1.1.4. Luyện xây dựng đề c­ương cho văn bản1.2. Luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn1.2.1. Khái quát | 2 | Luyện tập xây dựng đề cương cho văn bản và khái quát chung về xây dựng đoạn văn. | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 3 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản 1.2. Luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn 1.2.2. Luyện dựng đoạn văn theo kết cấu 1.2.3. Luyện tách đoạn văn  | 2 | Luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn theo kết cấu và tách đoạn văn.  | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 4 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản 1.2. Luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn1.2.4. Luyện liên kết và chuyển đoạn văn1.2.5. Luyện chữa lỗi đoạn văn | 2 | Luyện kỹ năng liên kết, chuyển đoạn văn và chữa lỗi trong đoạn văn. | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 5 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản 1.3. Tiếp nhận văn bản khoa học1.3.1. Tóm tắt văn bản khoa học1.3.2. Tổng thuật các văn bản, tài liệu khoa học | 2 | Nắm được vấn đề chung về văn bản khoa học. Luyện kỹ năng tóm tắt văn bản khoa học và tổng thuật các văn bản, tài liệu khoa học. | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 6 | Chương 1: Luyện kĩ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản  1.4. Viết luận văn, tiểu luận khoa học 1.4.1. Lập đề cương 1.4.2. Trình bày lịch sử vấn đề1.4.3. Cấu trúc thường gặp của một luận văn, tiểu luận khoa học | 2 | Nắm được khái quát về cách viết luận văn, tiểu luận khoa học. | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 7 | Kiểm tra:1. Xây dựng đoạn văn theo các kiểu kết cấu2. Xây dựng đề cương chi tiết cho văn bản | 2 |  | CLO1CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn |  | A2.1 |
| 8 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả2.1. Luyện kỹ năng đặt câu cho văn bản2.1.1. Những yêu cầu chung về câu trong văn bản2.1.2. Chữa câu sai2.1.3 Luyện kỹ năng đặt câu cho văn bản | 2 | Nắm được những yêu cầu chung về câu trong văn bản. Luyện tập kỹ năng đặt câu, chữa câu sai trong văn bản.Luyện tập một số thao tác rèn luyện về câu. | CLO2CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 9 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả2.2. Luyện kỹ năng về dùng từ2.2.1. Khái quát2.2.2. Những yêu cầu chung về dùng từ trong văn bản2.2.3. Một số thao tác dùng từ và trau dồi vốn từ | 2 | Nắm được khái quát về cách dùng từ trong văn bản, những yêu cầu chung về từ và luyện tập một số thao tác dùng từ và trau dồi vốn từ. | CLO2CLO3CLO6 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 10 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả2.2. Luyện kỹ năng về dùng từ2.2.3. Một số thao tác dùng từ và trau dồi vốn từ (tiếp theo) | 2 | Nắm được khái quát về cách dùng từ trong văn bản, những yêu cầu chung về từ và luyện tập một số thao tác dùng từ và trau dồi vốn từ. | CLO2CLO3CLO6 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 11 | Kiểm tra 1. Một số lỗi sai thường gặp về câu và từ. | 2 |  | CLO2CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn |  | A2.2 |
| 12 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả 2.3. Luyện kỹ năng về chính tả 2.3.1. Nguyên tắc chính tả tiếng Việt 2.3.2. Các loại lỗi chính tả th­ường gặp và cách chữa | 2 | Nắm được quy tắc chính tả tiếng Việt và luyện tập về kỹ năng chính tả tiếng Việt. | CLO2CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 13 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả 2.3.3. Quy tắc viết hoa hiện nay và việc luyện viết hoa | 2 | Nắm được vấn đề quy tắc viết hoa hiện nay và việc luyện viết hoa | CLO2CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 14 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả2.4. Bài tập: Mở rộng vốn từ; Xác định và nêu cách chữa các loại lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. | 2 | Bài tập: Mở rộng vốn từ; Xác định và nêu cách chữa các loại lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. | CLO2CLO3CLO4 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| 15 | Chương 2: Luyện kỹ năng dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả2.4. Bài tập: Mở rộng vốn từ; Xác định và nêu cách chữa các loại lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. (Tiếp theo) | 2 | Bài tập: Mở rộng vốn từ; Xác định và nêu cách chữa các loại lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu. | CLO2CLO3CLO5 | - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn | - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV |  |
| Theo lịch thi | Kiểm tra cuối kì |  | 1. Tạo lập và tiếp nhận văn bản 2. Dùng từ, đặt câu và kỹ năng về chính tả | CLO1CLO2CLO3CLO4 | Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớnĐáp ứng đáp án, thang điểm |  | A3 |

**(\*) Ghi chú:­**

*- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương*

*- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR*

*- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ……..); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số.…).*

**7. Học liệu**

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Năm XB** | **Tên sách, giáo trình,****tên bài báo, văn bản** | **NXB, tên tạp chí/****nơi ban hành VB** |
|  | **Giáo trình chính** |
| 1 | Bùi Minh Toán, Lê A, Đỗ Việt Hùng | 2011 | Tiếng Việt thực hành | Nxb ĐHSP |
|  | **Sách, giáo trình tham khảo** |
| 2 | Huỳnh Thúc Loan | 2003 | Tiếng Việt thực hành | Nxb TP HCM |

**8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH** | **Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH** | **Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương**  |
| **Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…** | **Số lượng** |
| 1 | Giảng đường A, C | Projector, máy tính cá nhân | 01 | Chương 1, 2 |

**9. Rubric đánh giá:** Không

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Quảng Bình, ngày….tháng….năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng bộ môn** | **Người biên soạn** |

 |
|  |